

CÁI NGUY HẠI CỦA YOGA



Trung tuần tháng 12 năm 1989, Bộ Giáo Lý Đức Tin, đã gửi cho các Giám Mục Công Giáo trên toàn thế giới một bức thư, lưu ý về việc Suy Niệm trong Kitô Giáo.

Hiện nay có nhiều tín hữu Kitô dùng những phương pháp như **nhập-thiền, Yoga của các trường phái Ấn Giáo và Phật giáo** để giúp cầm trí cầu nguyện. Tuy nhiên vấn đề được đặt ra: khi thực hành phương pháp chiêm niệm của tôn giáo Đông phương, các tín hữu Kitô đi tìm một bầu khí tĩnh lặng, hay họ cũng tìm đến một sự trống-rỗng tuyệt-đối, hoặc là tìm về cái-ngã, cái-tôi của mình??? Bởi vì bản chất của sự cầu nguyện hệ tại cuộc đối thoại với THIÊN CHÚA. Con người giữ tĩnh lặng ngõ hầu có thể lắng nghe và đáp lại Tiếng Chúa. Trong khi đó, một số phương pháp suy niệm theo các tôn giáo Đông phương chỉ nhằm tạo ra sự trống-rỗng tuyệt-đối, chứ không đả động gì đến việc gặp gỡ đối

thoại với THIÊN CHÚA. Và đây chính là điều mà văn kiện về Suy Niệm Kitô Giáo của Bộ Giáo Lý Đức Tin muốn lưu ý.

... Sau đây là chứng từ của ông Christian-Marie tín hữu Công Giáo Pháp.

Đọc xong văn kiện về Suy Niệm Kitô Giáo, tôi muốn bày tỏ một vài thiện ý của riêng tôi. Yoga là một trong những phương pháp đông phương của thần bí triết học đang rất thịnh hành. Nhưng bên trong phương pháp này lại ẩn chứa một hiểm nguy mà ít người ngờ tới, nên tự để mình bị lôi cuốn vào vòng lừa đảo của nó.

Yoga là phương pháp khổ chế nhằm dẫn đưa tâm trí con người đến trạng thái của lương tâm tinh tuyền, của sự hiện hữu tinh tuyền. Đó là trạng thái mà con người ý thức về cái tôi của mình, nghĩa là về điều siêu-việt-hóa sự hiện hữu, trừu-tượng-hóa sự hiện hữu. Yoga khiến con người ý thức về cái-ngã, cái vô-thể, cái hòa-lẫn trong khoảng không, bởi vì, nó không có chất thể, nghĩa là không có bản thể, không có một hiện hữu nào hết từ chính nó. Nói tắt một lời, Yoga trước tiên là học thuyết của trạng thái trống không, trống rỗng tuyệt đối. Mục đích tối hậu của Yoga là dẫn đưa linh hồn con người đến chỗ hòa lẫn, hiệp nhất với cái vô thể. Thế nhưng điều này không thể nào xảy ra được, do đó có thể kết luận rằng: Yoga là một phương pháp chỉ có thể thực hiện được với sự trợ giúp của các quyền lực tâm-tối của quỷ dữ. ***Cái hiểm nguy là ở chỗ trạng thái tinh tuyền mà Yoga muốn đạt tới trở thành đối thủ của Thần Linh và nhường chỗ cho tên Quỷ ngày xưa trong vườn địa đàng đã quyến rũ bà Evà rằng: "Các người sẽ trở thành những thần linh"!***

Nói theo triết học thì Yoga được trình bày như một chối bỏ tất cả mọi hình thức của hữu thể. Và chính khi chối bỏ hữu thể cùng sự hiện hữu mà đồ đệ của trường phái Yoga phải đạt đến cái gọi là lương tâm tinh tuyền. Như thế Yoga là một loại triết học của vô thể. Để làm nổi bật ý tưởng này, xin trích dẫn một

vài tư tưởng của các triết gia đề cao chủ thuyết vô thần. Đó là ba nhà triết học hiện sinh vô thần nổi danh: **Friedrich Nietzsche** (1844-1900), người Đức; **Jean Paul Sartre** (1905-1980), người Pháp và **Adolf Hitler** (1889-1945), người Đức. Hitler còn là một tên độc tài khát máu.

Nietzsche viết: "Tôi tuyên bố chỉ hư vô là vua có giá trị". Còn **Sartre** thì nói: "Bởi vì tự chọn vô tôn giáo, vô tổ quốc, vô gia đình, nên tôi không đi về đâu hết". Trong khi **Hitler** trơ trẽn tuyên bố: "Tại sao chúng ta lại ưu tư lo lắng về đạo lý tình yêu và về trách nhiệm luân lý? Tôi chống lại điều này và thay vào đó bằng học thuyết tối cao của hư không, và cái vô nghĩa hoàn toàn của cá thể, của thành tôi".

Những câu tuyên bố như thế, phải chăng chỉ có thể xuất phát từ các đồ đệ của Satan???



... "Rắn là loài xảo quyệt nhất trong mọi dã thú mà THIÊN CHÚA đã dựng nên. Nó hỏi người đàn bà: "Có thật THIÊN CHÚA bảo: các ngươi không được ăn hết mọi trái cây trong vườn không?" Người đàn bà trả lời con rắn: "Trái các cây trong vườn chúng tôi được ăn. Còn trái trên cây ở giữa vườn, THIÊN CHÚA bảo: Các ngươi không được ăn, không được động tới, kéo phải chết". Rắn nói với người đàn bà: "Chẳng chết chóc gì đâu! Nhưng THIÊN CHÚA biết ngày nào ông bà ăn trái cây đó, mắt ông bà sẽ mở ra, và ông bà sẽ nên như những vị thần, biết điều lành, điều dữ" (Sách Sáng Thế 3,1-5).

... Tiếp theo là chứng từ của Sylvie, thanh nữ Pháp, 22 tuổi.

Đức Mẹ MARIA đã tìm đến gặp con trong chính cảnh khốn cùng của cuộc đời con.

Ngay từ tuổi thơ và suốt thời gian tuổi dậy thì, tận sâu thẳm tâm hồn, con luôn luôn khát vọng THIÊN CHÚA và mong mỗi gặp được Ngài .. Buồn thay, con đã dại dột dùng những phương thế lầm lạc, đi theo những con đường giả dối. Thật ra con cũng bị bạn bè lôi cuốn một phần. Như bao bạn trẻ cùng lứa tuổi, con thích ca-vũ nhạc-kịch và chạy theo bóng hình của một chàng trai!

Một buổi tối, cô bạn gái hỏi con có muốn dự **buổi thực tập ngồi thiền không**. Cô bạn giải thích:

- Đây là lối suy niệm siêu hình, hay nói đúng hơn, là kiểu ngồi thiền tìm kiếm hư vô.

Con tự nhủ: "Mình cứ thử xem sao. Biết đâu sẽ gặp được THIÊN CHÚA, thay vì đi đến nhà thờ!" Nghĩ thế nên con theo dự buổi ngồi thiền. Người hướng dẫn buổi ngồi thiền là một phụ nữ. Bà nói với chúng con:

- Suy niệm kiểu này sẽ mang đến cho con người sự điềm-tĩnh, đức tự-chủ, niềm bình-an, trở về với nguồn cội của tư tưởng và đạt được những sức mạnh phi thường, kể cả các bí thuật thần thiêng!

Lời giải thích nghe thật êm tai, đưa hồn giới trẻ chúng con vào cõi mộng mơ .. Nếu chỉ ngồi thiền trong một thời gian không lâu mà đạt được những điều vừa nói, thì quả thật là quá hay và quá dễ!

Chúng con phải ngồi thiền mỗi ngày hai lần và mỗi lần 20 phút. Trong vòng 20 phút, con phải ngồi yên và chỉ lập đi lập lại hai tiếng duy nhất: "hư-vô". Ban đầu, con cảm thấy mình hạnh phúc và hớn hở với ý nghĩ: "Chắc hẳn rồi đây mình sẽ khám phá nhiều điều lạ lùng. Và biết đâu, mình chẳng khám phá ra được THIÊN CHÚA?" Nhưng rồi, thời gian qua đi cùng với việc thực hiện phương pháp ngồi thiền, con không hề khám phá ra ánh sáng. Trái lại, con cứ càng ngày càng chìm sâu trong bóng đen dày đặc! Thật là hãi hùng kinh khiếp. Cứ mỗi lần con ngồi yên nhắm mắt là đầu óc con quay cuồng giữa hư-vô tư-tưởng, rồi, hư-vô tư-tưởng, rồi, hư-vô tư-tưởng!

Sau 20 phút ngồi thiền, thể xác con có phần nghỉ ngơi đôi chút, nhưng linh hồn con lại rơi vào lo âu sầu khổ và tràn đầy tuyệt vọng. *Tâm trí con cứ bị ám ảnh bởi hai tiếng hư-vô .. hư-vô .. hư-vô!* Và vì chỉ lập lại hai tiếng hư-vô nên con không còn cầu nguyện cùng Đức Chúa GIÊSU và Đức Mẹ MARIA nữa. Trong khi đó hai tiếng hư-vô làm con khiếp sợ và chỉ muốn tìm cách trốn thoát.

Trong cơn khốn cùng, Đức Mẹ MARIA đã giơ tay cứu vớt con. Trong phòng con có bức tượng Đức Mẹ nhỏ. Con thưa với Đức Mẹ:

- Xin Đức Mẹ đến giúp con!

Con chỉ nói với Đức Mẹ có thể thôi.. Cho đến một ngày, con gặp một nhóm tín hữu đi hành hương. Họ cùng nhau lần hạt Mân Côi. Rồi họ nói về nhân đức khiêm-nhường, sự nghèo-khó và lòng trong-sạch. Đối với con, đây là điều hoàn toàn mới lạ, bởi lẽ con nghĩ rằng, chả còn ai thực hành ba cái thứ nhân đức lỗi thời ấy nữa!

Từ đó niềm hy vọng nhen nhúm trong lòng con. Con bắt đầu cầu nguyện với Đức Mẹ MARIA qua tràng chuỗi Mân Côi. Con dần dần lấy lại được niềm an bình. Sau cùng con khóc vì cảm động, vì đã tìm thấy niềm vui, lòng trong trắng và tình yêu thương. Vâng, chính Đức Mẹ đã giúp con không còn sợ hãi THIÊN CHÚA nữa. Ngài không phải là THIÊN CHÚA hư-vô, nhưng là THIÊN CHÚA Hằng-Hữu và đầy tràn tình thương..

Rồi con gặp một vị Linh Mục. Ngài giúp con lãnh nhận bí tích Hòa Giải và ban ơn tha thứ của THIÊN CHÚA cho con. Thật là một cuộc giải phóng tuyệt diệu! Con được tái sinh trong ơn thánh và tìm được hai vị Chủ Chăn dắt dẫn của cuộc đời con. Đó là Đức Chúa GIÊSU KITÔ và Đức Mẹ MARIA. Con thay thế hai tiếng hư-vô bằng lời Kinh đầu ái:

Kính Mừng MARIA Đầy Ơn Phước. Đức Chúa Trời ở cùng Bà, Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ. Và GIÊSU Con lòng Bà gồm phúc lạ. Thánh MARIA Đức Mẹ Chúa Trời. Cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi nay và trong giờ lâm tử. Amen.

("LE CHRIST AU MONDE", 2/1992, trang 176-177, Marie-Michel et Daniel-Ange, "Ce Jésus que tu cherches", Le Sarment FAYARD, 1988, trang 118-120).

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt